

Số: 179/TB-UBND

Ninh Giang, ngày 23 tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO

Công khai danh mục thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch (cấp xã) .

Căn Quyết định số 4083/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Thực hiện Công văn số 5042/SVHTTDL-VP ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Hải Phòng về việc công khai danh mục thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Ủy ban nhân dân xã Ninh Giang thông báo niêm yết công khai các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc lĩnh vực Văn hóa (cấp xã) trên địa bàn thành phố Hải Phòng như sau:

1. Danh mục thủ tục hành nội bộ cấp xã: 03 thủ tục (*Chi tiết tại Phụ lục 01*).
2. Nội dung cụ thể của thủ tục hành chính nội bộ: 03 thủ tục (*Chi tiết tại phụ lục 02*).

Vậy UBND xã Ninh Giang thông báo để các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân được biết và liên hệ giải quyết thủ tục hành chính được thuận lợi./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND xã;
- Niêm yết công khai tại TTHCC xã;
- Công TTĐT xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đình Khoa

Phụ lục 01

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ LĨNH VỰC VĂN HÓA

STT	Tên thủ tục hành chính nội bộ	Lĩnh vực	Cơ quan có thẩm quyền quyết định	Đơn vị trực tiếp thực hiện
1.	Thủ tục xét tặng danh 9 UBND cấp xã UBND cấp xã hiệu “Gia đình văn hóa”	Văn hóa cơ sở	UBND cấp xã	UBND cấp xã
2.	Thủ tục hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú	Di sản văn hóa	UBND cấp xã	UBND cấp xã
3.	Thủ tục thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng, bảo hiểm y tế đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú	Di sản văn hóa	UBND cấp xã	UBND cấp xã

Phụ lục 02

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ LĨNH VỰC VĂN HÓA

1. Thủ tục Xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố chủ trì, phối hợp với Trưởng ban Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể cùng cấp tổ chức họp, đánh giá mức độ đạt các tiêu chuẩn của từng hộ gia đình trong phạm vi quản lý.

- Bước 2: Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố tổng hợp danh sách các hộ gia đình đủ điều kiện đề nghị xét tặng và thông báo công khai trên bảng tin công cộng hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến người dân trong thời hạn 10 ngày.

- Bước 3: Hết thời hạn lấy ý kiến, lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 86/2023/NĐ-CP, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định.

- Bước 4: Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.

c) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

- Bảng tổng hợp danh sách hộ gia đình đạt tiêu chuẩn và kết quả lấy ý kiến người dân.

- Biên bản họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

**** Số lượng hồ sơ:*** Không quy định.

d) Thời hạn giải quyết: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

đ) Đối tượng thực hiện TTHC: Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố.

e) Cơ quan giải quyết TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.

g) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

h) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.

i) Cơ quan phối hợp thực hiện TTHC: không quy định.

k) Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

l) Phí, lệ phí: Không quy định.

m) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Văn bản đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” (theo Mẫu số 01 tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ).

+ Bảng tổng hợp danh sách hộ gia đình đạt tiêu chuẩn và kết quả lấy ý kiến người dân (theo Mẫu số 02 tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ).

+ Biên bản họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” (theo Mẫu số 03 tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ).

n) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không quy định

o) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ...(4)
THÔN, TỔ DÂN PHỐ ...(3)..

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)...., ngày tháng năm.....

ĐỀ NGHỊ

Xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2)...

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn ..(4)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số ... /2023/NĐ-CP ngày ... tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố ..(5)... quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh/thành phố...(5) ;

Căn cứ Biên bản họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” của thôn, tổ dân phố (3)...., Trưởng thôn/Tổ trưởng Tổ dân phố(3)... đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn(4)... tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” cho các hộ gia đình có tên sau đây:

STT

Tên hộ gia đình

Địa chỉ

Kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn(4).....xem xét quyết định.

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.
- (3) Tên thôn/tổ dân phố.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.
- (5) Tên tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ...(4)
THÔN, TỔ DÂN PHỐ ...(3)..

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)...., ngày tháng năm.....

BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH

**Hộ gia đình xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2)...
và kết quả lấy ý kiến người dân tại thôn/tổ dân phố(3)**

Căn cứ Nghị định số ... /2023/NĐ-CP ngày ... tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố .. .(5)... quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh/thành phố.. .(5)..... ;

Căn cứ Biên bản họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” của thôn, tổ dân phố(3)...., Trưởng thôn/Tổ trưởng Tổ dân phố(3)..... đã đăng tải Danh sách hộ gia đình đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2).

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ

Sau thời gian đăng tải công khai tại bảng tin của thôn/tổ dân phố ...(3)....Có ...(6)... ý kiến của người dân về Danh sách nêu trên (nêu rõ ý kiến - nếu có).

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ NGƯỜI KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.
- (3) Tên thôn/tổ dân phố.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.
- (5) Tên tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.
- (6) Số lượng ý kiến người dân.

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ...(4)
THÔN, TỔ DÂN PHỐ ...(3)..

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)...., ngày tháng năm.....

BIÊN BẢN HỌP

Thôn/Tổ dân phố ...(3)... bình xét danh hiệu

“Gia đình văn hóa” - Năm ...(2)...

Thời gian:..... giờ..... phút, ngày tháng năm.....

Địa điểm:..... (5).....

Thôn/Tổ dân phố ...(3).. tiến hành họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”
năm ...(2)....

Chủ trì cuộc họp:.....

Thư ký cuộc họp:.....

Các thành viên tham dự (vắng.....), gồm:

1..... Chức vụ:.....

2..... Chức vụ:.....

3..... Chức vụ:.....

Sau khi nghe Trưởng thôn/Tổ trưởng Tổ dân phố ...(3)..... phổ biến tiêu
chuẩn, điều kiện và tóm tắt thành tích của hộ gia đình đủ điều kiện xét tặng danh hiệu
“Gia đình văn hóa” năm ...(2); các thành viên tham dự họp thảo luận, biểu quyết.

Kết quả: ...% thành viên dự họp nhất trí đề nghị Trưởng thôn/Tổ trưởng Tổ dân
phố ...(3)... trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn .. (4) ban hành Quyết
định tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2) cho các hộ gia đình có tên sau:

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ

Cuộc họp kết thúc vào hồi giờphút, ngày ... tháng năm...

THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.

(2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

(3) Tên thôn/tổ dân phố.

(4) Tên xã/phường/thị trấn.

(5) Địa điểm diễn ra cuộc họp.

2. Thủ tục hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú

a) Trình tự thực hiện:

- Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký thường trú.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho cá nhân đề nghị nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu với bản gốc các giấy tờ quy định tại Nghị định số 215/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ; lập danh sách và hồ sơ của từng đối tượng đủ điều kiện hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng theo Mẫu số 06 tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 215/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ.

- Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, ra quyết định hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng đối với đối tượng đủ điều kiện hưởng.

b) Cách thức thực hiện: Trực Tiếp tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện..

c) Thành phần hồ sơ:

Tờ khai của người đề nghị hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng theo Mẫu 04 tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị định số 215/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ.

* *Số lượng hồ sơ:* 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện TTHC: Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú.

e) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã.

g) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.

h) Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định.

i) Phí, lệ phí: Không quy định.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Tờ khai của người đề nghị hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng theo Mẫu số 04 tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 215/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không quy định

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 215/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản văn hóa dưới nước, di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của 21 2 212 UNESCO và Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể và chính sách đối với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hóa phi vật thể.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ HƯỞNG TRỢ CẤP SINH HOẠT HÀNG THÁNG/BẢO HIỂM Y TẾ

(Áp dụng cho đối tượng được phong tặng Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú)

1. Họ và tên (viết chữ in hoa):.....
2. Mã định danh cá nhân/thẻ Căn cước công dân/Thẻ Căn cước: Số ngày cấp/...../..... nơi cấp
3. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....
4. Quyết định phong tặng số/..... ngày tháng năm.....
5. Chế độ đang hưởng:
 - a) Có thẻ BHYT không? Không ☐ Có ☐ Nếu có:
Mức đóng BHYT hiện được Nhà nước hỗ trợ: 100% ☐ 70% ☐
 - b) Lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng:..... đồng.
 - c) Trợ cấp xã hội hàng tháng: đồng.
 - d) Trợ cấp ưu đãi người có công hàng tháng:đồng.
 - đ) Trợ cấp, phụ cấp hàng tháng khác: đồng.
6. Chế độ đề nghị được hưởng theo quy định về chi cho chủ thể di sản văn hóa phi vật thể tại Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa.
 - a) Trợ cấp sinh hoạt hàng tháng ☐ b) Bảo hiểm y tế ☐
7. Các giấy tờ có liên quan:

..... Tôi xin cam đoan lời khai trên đây là đúng, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..., ngày ... tháng năm ...

NGƯỜI KHAI¹

(Ký, ghi rõ họ tên)

1. Người khai ký và ghi rõ họ tên: Trường hợp người đề nghị hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng, bảo hiểm y tế không thể viết tờ khai thì người khai hộ sau khi hoàn thành tờ khai đọc để người đề nghị hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng, bảo hiểm y tế thông qua và điểm chỉ; ghi họ và tên của người đề nghị hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng, bảo hiểm y tế.

3. Thủ tục thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng, bảo hiểm y tế đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú

a) Trình tự thực hiện:

- Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng, bảo hiểm y tế gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện Giấy đề nghị thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng, bảo hiểm y tế tới Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đang cá nhân đang hưởng chính sách.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Giấy đề nghị thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng, bảo hiểm y tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cá nhân đang hưởng chính sách thực hiện việc thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng, bảo hiểm y tế.

b) Cách thức thực hiện: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

c) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng, bảo hiểm y tế theo Mẫu số 05 tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 215/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ.

* *Số lượng hồ sơ:* 01 bộ .

d) Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Giấy đề nghị thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng, bảo hiểm y tế.

đ) Đối tượng thực hiện TTHC: Nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú.

e) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã.

g) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.

h) Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định.

i) Phí, lệ phí: Không quy định.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng, bảo hiểm y tế theo Mẫu số 05 tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 215/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện: Không quy định

m) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 215/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản văn hóa dưới nước, di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể và chính sách đối với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hóa phi vật thể.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ THÔI HƯỞNG TRỢ CẤP SINH HOẠT HÀNG THÁNG/BẢO HIỂM Y TẾ

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu

1. Họ và tên (viết chữ in hoa):.....

2. Mã định danh cá nhân/thẻ Căn cước công dân/Thẻ Căn cước:

Số ngày cấp// nơi cấp

3. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

4. Danh hiệu được phong tặng (Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú):

.....Năm được phong tặng..... Hiện đang hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng, bảo hiểm y tế theo Quyết định số..... ngày tháng năm của UBND..... Nay, tôi tự nguyện thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng, bảo hiểm y tế nêu trên. Đề nghị Ủy ban nhân dân giải quyết.

..., ngày ... tháng năm.....

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

(Ký, ghi rõ họ tên)